Hằng năm, vào ngày lễ Phật đản, Phật tử Thiền viện Vạn Hạnh cùng bè bạn thân hữu đều tập hợp tại nội giảng đường này, đảnh lễ cúng dường đức Phật, và nghe chúng tôi thuyết giảng về những lời đức Phật dạy.

Mấy năm nay, chúng tôi tranh thủ thuyết giảng nhiều về chủ đề đạo đức Phật giáo. Tháng ba vừa rồi vào hai ngày mười và mười một, cũng tại nội đây, Viện Nghiên cứu Phật học đã tổ chức cuộc hội thảo quốc tế, với chủ đề: Đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại.

Cuộc hội thảo, ngoài phái đoàn các giáo sư tử nước Cộng hòa Liên Bang Đức đến, còn quy tụ đông đảo quý vị Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Phật tử, quý vị giáo sư, các nhà nghiên cứu khoa học, các nhà hoạt động chính trị và xã hội có tên tuổi. Bế mạc cuộc hội thảo, chúng tôi đã khẳng định một chân lý, tuy được đức Phật chúng ta tuyên bố cách đây hơn hai nghìn rưỡi năm, nhưng đến nay vẫn mang đầy đủ tất cả giá trị hiện thực của nó.

Chân lý đó là: **Sống đạo đức là sống an lạc và hạnh phúc.**

Đức Phật còn nói cụ thể hơn nữa:

"Các người phải siêng năng tu tập các điều thiện, như tu tập điều thiện mà được mạng sống lâu dài, nhan sắc thêm tươi, sống yên ổn, vui vẻ, của cải dồi dào, uy tín đầy đủ".*(Trường A Hàm Kinh Chuyển luân vương tu hành)*

Kính thưa quý vị!

Đối với chúng ta, những người Phật tử, xuất gia hay tại gia, tu tập điều thiện, chính là***giữ giới***. Đối với người tại gia, là giữ năm giới và đối với người xuất gia, là giữ mười giới, 250 giới, hay hơn nữa. Nhưng đối với toàn thể những người Phật tử tại gia hay xuất gia,
năm giới là căn bản
, là mức đạo đức tối thiểu cho một con người, dù là Phật tử hay không, sống xứng đáng là con người, có nhân cách, có nhân phẩm.

Năm gi□i Ph□t giáo là chu□n m□c đ□o đ□c cho loài ng□□i nói chung, giá tr□ ph□ bi□n c□a chúng, giá tr□ toàn c□u c□a chúng đ□□c các nhà đ□o đ□c h□c, tri□t h□c, xã h□i h□c trên th□ gi□i công nh□n.

Đáng chú ý nh□t là s□ đánh giá c□a Albert Schweitzer, nhà □n Đ□ h□c ng□□i Đ□c. Ông vi□t: "Đ□c Ph□t đã sáng t□o ra m□t n□n đ□o đ□c n□i tâm hoàn thi□n nh□t, và trong lĩnh v□c này, đ□c Ph□t đã nói lên nh□ng chân lý đ□o đ□c có giá tr□ b□t h□, n□n đ□o đ□c không ph□i c□a riêng đ□t n□□c □n Đ□ mà c□a c□ loài ng□□i nói chung. Đ□c Ph□t là m□t trong nh□ng nhà đ□o đ□c h□c vĩ đ□i nh□t, k□ tài nh□t mà th□ gi□i có đ□□c". (Albert Schweitzer - Indian thought and its development. trg 117 - T□ t□□ng □n Đ□ và s□ phát tri□n c□a nó).

Tr□□c khi gi□ng thuy□t c□ th□ v□ năm gi□i chúng tôi mu□n đi□m s□ qua v□ m□t vài l□i ích thi□t th□c c□a m□t cu□c s□ng theo đúng năm gi□i trong th□i hi□n nay.

L□i ích c□a năm gi□i trong cu□c s□ng hi□n t□i

Ng□□i s□ng thi□n, gi□ năm gi□i không bao gi□ c□m th□y gánh n□ng c□a s□ hãi và h□ th□n. Trái l□i gánh n□ng này đè lên tâm c□a ng□□i ác, ng□□i phá năm gi□i su□t ngày đêm, khi□n anh ta ăn không ngon, ng□ không yên... Ng□□i s□ng thi□n, gi□ năm gi□i th□□ng có v□ trí x□ng đáng trong xã h□i, có uy tín và ti□ng tăm, đ□n tham d□ cu□c h□i h□p nào cũng v□i thái đ□ t□ tin và đ□□ng hoàng. Trái l□i, ng□□i s□ng ác, phá năm gi□i vì m□t lòng tin c□y c□a m□i ng□□i cho nên không th□ đ□□c xã h□i giao nh□ng v□ trí x□ng đáng, ti□ng x□u đ□n xa, đ□n d□ cu□c h□i h□p nào cũng v□i thái đ□ s□ hãi và thi□u t□ tin.

Ng□□i s□ng thi□n gi□ năm gi□i, s□ng và làm vi□c m□t cách sáng t□o và vui v□, hòa h□p v□i m□i ng□□i g□n hay xa. Trái l□i, ng□□i s□ng ác, phá năm gi□i, vì b□ l□□ng tâm th□□ng xuyên c□n r□t, bao gi□ cũng th□y lo l□ng s□ hãi, do đó không th□ s□ng vui v□ sáng t□o.

Ng□□i s□ng thi□n, gi□ đúng năm gi□i có cái ch□t bình th□n và t□nh táo, vì khi g□n ch□t th□□ng h□i t□□ng l□i nh□ng vi□c thi□n mình th□□ng xuyên làm trong đ□i, h□i t□□ng l□i nh□ng ng□□i mình đã t□ng giúp đ□, nghĩ t□i Ph□t, Pháp, Tăng là Tam B□o, ba c□a báu luôn luôn h□□ng d□n mình trong cu□c s□ng thi□n và h□□ng th□□ng. Nh□ng ng□□i s□ng thi□n và gi□ năm gi□i nh□ v□y,

ch□c ch□n là sau khi ch□t s□ đ□□c tái sinh vào các cõi lành.

Trái l□i ng□□i s□ng ác, phá năm gi□i không nh□ng s□ng lo âu mà cũng ch□t trong tâm tr□ng s□ hãi và mê mu□i. Anh ta, m□t cách không có ý th□c, h□i t□□ng l□i nh□ng vi□c ác làm trong đ□i, hình □nh nh□ng ng□□i mà anh đã gi□t ho□c đ□i x□ tàn nh□n, và cũng v□i tâm tr□ng s□ hãi và lo âu đó, anh ta qua đ□i tái sanh vào các cõi ác, nh□ súc sanh, qu□ đói và đ□a ng□c. (Xem Tăng chi II trg 211)

Cu□n *"Maha Dhammapala Jataka"* (Jatakas T□p 4., trg 50, B□n Anh) k□ chuy□n thanh niên Dhammapala ng□c nhiên vì th□y con trai th□y giáo mình ch□t đ□t nhiên, khi còn nh□ tu□i. Th□y giáo h□i vì sao anh ng□c nhiên, thì anh tr□ l□i là trong gia đình anh, m□i ng□□i đ□u s□ng th□ và ch□t già.

Th□y giáo mu□n ki□m tra l□i h□c trò mình có nói đúng hay không, bèn tranh th□ đi thăm gia đình c□a Dhammapala, v□n □ xa, và báo tin cho cha Dhammapala r□ng Dhammapala đã ch□t đ□t ng□t. Ng□□i cha c□□i và nói r□ng trong gia đình ông không có ng□□i nào ch□t lúc nh□ tu□i c□, vì t□ b□y đ□i nay, gia đình ông ***s□ng theo đúng năm gi□i***, và chính nh□ s□ng theo năm gi□i mà m□i ng□□i trong h□ ông t□ b□y đ□i, đ□u s□ng th□ và ch□t lúc tu□i già.

S□ng theo đúng năm gi□i thì s□ng th□: Đó là l□i Đ□c Ph□t d□y, mà cũng là m□t Chân lý đ□□c các b□c minh tri□t ph□□ng Đông kh□ng đ□nh. Chúng ta nh□ng ng□□i h□u th□, không nên v□i chê bai là mê tín. Hi□n nay, khoa h□c y t□ hi□n đ□i phát hi□n r□ng, t□ bào con ng□□i r□t nh□y c□m v□i n□p s□ng đ□o đ□c hay là phi đ□o đ□c. Chính cu□c s□ng phi đ□o đ□c làm y□u các t□ bào b□ch huy□t c□u, khi□n cho nh□ng t□ bào đó b□ y□u đi, không đ□ s□c b□o v□ c□ th□, vì v□y c□ th□ d□ lâm b□nh. H□ th□n kinh, b□ nh□ng hành đ□ng và t□ t□□ng ác, b□t thi□n làm cho m□t thăng b□ng, không đ□ s□c đi□u khi□n s□ phát tri□n lành m□nh c□a các t□ bào. T□ đó sinh ra các t□ bào ung th□, mà s□ phát tri□n vô t□ ch□c, t□o ra nh□ng kh□i u ác tính. Đ□ng th□i, nh□ng tình c□m ác, b□t thi□n kèm theo s□ lo âu, s□ hãi, l□□ng tâm c□n r□t v.v... kích thích các tuy□t n□i ti□t bài ti□t vào trong máu đ□ các th□ ch□t đ□c. Trong khi nh□ng tình c□m thi□n, t□ t□□ng thi□n l□i kích thích các tuy□n n□i ti□t bài ti□t vào trong máu nhi□u ch□t b□ làm cho toàn c□ th□ kh□e m□nh, tinh th□n s□ng khoái.

Đó là nh□ng phát hi□n và kh□ng đ□nh c□a khoa Y h□c hi□n đ□i, cho chúng ta th□y m□i liên quan tr□c ti□p gi□a cu□c s□ng đ□o đ□c và s□c kh□e c□a c□ th□ con ng□□i. M□t s□ liên quan mà các nhà minh tri□t ph□□ng Đông đã nói t□i, cách đây hàng m□y nghìn năm.

Có th□ kh□ng đ□nh, theo cu□n Dhammapala Jataka, là cu□c s□ng thi□n, gi□ đúng năm gi□i c□a đ□o Ph□t, có th□ giúp cho con ng□□i s□ng th□, kh□e m□nh c□ v□ v□t ch□t cũng nh□ tinh th□n.

Đ□c Ph□t kh□ng đ□nh n□u không gi□ năm gi□i, thì ng□□i nam c□ sĩ s□ s□ng cu□c đ□i luôn lo âu và s□ hãi. Trái l□i, n□u gi□ đúng năm gi□i thì ng□□i nam c□ sĩ không còn lo âu s□ hãi.

"Thành t□u năm pháp này, này các t□ kheo, nam c□ sĩ không còn s□ hãi. Th□ nào là năm?

"T□ b□ sát sanh, t□ b□ l□y c□a không cho, t□ b□ tà h□nh trong các d□c, t□ b□ nói láo, t□ b□ đ□m say r□□u men, r□□u n□u".

Đ□c Ph□t còn nói l□i ý ki□n v□a r□i, d□□i hình th□c m□t bài k□ đ□ chúng ta d□ đ□c d□ nh□:

Ai sát h□i sinh linh,
Và nói láo □ đ□i,
L□y c□a c□i không cho,
Đi đ□n v□ ng□□i khác,
Và ng□□i mãi đ□m say,
U□ng r□□u men r□□u n□u,
... Đ□□c g□i năm ác gi□i.
M□ng chung, sanh ác tu□.
B□ r□i vào đ□a ng□c.

Nh□ chúng ta th□y, s□ng phá năm gi□i, Đ□c Ph□t g□i là s□ng theo năm ác gi□i, và ng□□i đó khi s□ng thì s□ng trong s□ hãi, khi ch□t thì ph□i đ□a xu□ng đ□a ng□c.

Ng□□c l□i, n□u ng□□i đó s□ng theo đúng năm gi□i, thì khi s□ng đã không lo âu s□ hãi, mà sau khi ch□t, s□ đ□□c sanh lên các cõi lành:

"Ai không h□i sanh linh,
Không nói láo □ đ□i,
Không l□y c□a không cho,
Không đi đ□n v□ ng□□i,
Ng□□i nào không đ□m say
R□□u men và r□□u n□u,
... Đ□□c g□i là có gi□i,
M□ng chung sanh trí tu□,
Đ□□c sanh lên cõi lành. (Tăng Chi II, 210, 211)

Trong 49 năm thuy□t pháp, Đ□c Ph□t đã dành nhi□u th□i gi□ đ□ tr□c ti□p nói chuy□n v□i nh□ng gia ch□ s□ng t□i gia, có v□, có con, v□i nhi□u tài s□n. Đ□i v□i nh□ng ng□□i nh□ v□y, Đ□c Ph□t luôn luôn khuy□n cáo h□ ***s□ng đ□o đ□c, s□ng thi□n, gi□ năm gi□i***

Thí d□, gia ch□ Dighajanu, thu□c b□ t□c Kolya th□a v□i Đ□c Ph□t r□ng: "B□ch Th□ Tôn, chúng con là nh□ng ng□□i gia ch□, h□□ng th□ các d□c v□ng, s□ng ràng bu□c v□i v□ con, dùng các h□□ng chiên đàn □ Kasi, đeo và dùng các vòng hoa, h□□ng li□u, ph□n sáp, vàng b□c. B□ch Th□ Tôn, Th□ Tôn hãy thuy□t pháp cho nh□ng ng□□i nh□ chúng con, thuy□t nh□ th□ nào đ□ nh□ng pháp □y đem đ□n cho chúng con h□nh phúc an l□c ngay trong hi□n t□i, và h□nh phúc an l□c c□ trong t□□ng lai". (Tăng Chi III, trg 119)

Đ□c Ph□t bèn gi□ng cho gia ch□ Dighajanu v□ b□n pháp là:

1) S□ng *đ□y đ□ tháo vát*, t□c là làm th□t gi□i, th□t thi□n x□o ngh□ nghi□p c□a mình.

2) Bi□t *gi□ gìn tài s□n* do ngh□ nghi□p l□□ng thi□n làm ra, không đ□ m□t mát, lãng phí.

3) Đ□□c nuôi d□□ng và s□ng có đ□o đ□c. Đ□c Ph□t g□i đó là*làm b□n v□i thi□n*. Đ□c Ph□t nói: V□i nh□ng ng□□i đ□y đ□ gi□i đ□c, thì h□c t□p đ□y đ□ gi□i đ□c. V□i nh□ng ng□□i đ□y đ□ b□ thí, thì h□c t□p đ□y đ□ b□ thí. V□i nh□ng ng□□i đ□y đ□ trí tu□, thì h□c t□p đ□y đ□ trí tu□". (Tăng Chi III, trg 121)

4) Cu□i cùng, Ph□t khuyên gia ch□ hãy bi□t s□ng m□t n□p s□ng thăng b□ng, đi□u hòa,*không đam mê đàn bà, không đam mê r□□u chè, không đam mê c□ b□c, không giao du v□i b□n ác"* . Đ□c Ph□t ví b□n đi□u c□m k□rên đây nh□ b□n cái c□a, n□u m□ ra thì tài s□n b□ th□t tán h□t, nh□ng bi□t đóng l□i, t□c là: "không đ□m say đàn bà, không đ□m say r□□u chè, không đ□m say c□ b□c, l□i bi□t giao du v□i ng□□i thi□n lành", thì tài s□n trong nhà s□ ngày càng d□i dào, phong phú. (Tăng Chi III, trg 118)

Đ□□c Đ□c Ph□t gi□i thích v□ l□i ích s□ng theo năm gi□i nh□ v□y, quý v□ hãy cùng v□i chúng tôi tìm hi□u n□i dung c□a năm gi□i nh□ th□ nào, và chúng ta, nh□ng con ng□□i s□ng trong th□i đ□i hi□n nay, nên nh□n th□c năm gi□i nh□ th□ nào?

Nh□n th□c n□i dung năm gi□i, trong hoàn c□nh hi□n nay

1) Gi□i sát sinh:

Đ□ng đ□u năm gi□i là gi□i sát sinh, yêu c□u m□i ng□□i ch□ có t□ tay mình gi□t hay b□o ng□□i khác gi□t. Ng□□c l□i, yêu c□u ph□i trân tr□ng giá tr□ thiêng liêng c□a s□ s□ng, đ□i v□i loài ng□□i cũng nh□ m□i loài. B□o v□, tôn tr□ng, nâng cao giá tr□ c□a s□ s□ng, đó là m□t khái ni□m trung tâm c□a đ□o đ□c Ph□t giáo. C□ng hi□n l□n c□a đ□o Ph□t là coi tr□ng m□i d□ng s□ng, ch□ không ph□i ch□ riêng d□ng s□ng loài ng□□i. Đ□c Ph□t lên án m□i hình th□c h□y ho□i s□ s□ng, khi còn t□i th□ Đ□c Ph□t lên án t□p t□c t□ đàn c□a đ□o Bà la môn, vì gi□t đ□ cúng th□n hàng ch□c, hàng trăm dê, c□u, bò m□t l□n. Đ□c Ph□t cũng phê bình thú vui săn b□n c□a vua chúa. Và l□ t□t nhiên, Đ□c Ph□t ph□n đ□i chi□n tranh d□□i m□i hình th□c, tr□ tr□□ng h□p khi c□ m□t dân t□c, m□t qu□c gia b□ xâm lăng và ph□i t□ v□. □ Vi□t Nam, nh□ng ông vua Ph□t t□ nh□ Lý Thái T□, Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông, Tr□n Thái Tông và Tr□n Nhân Tông đã lãnh đ□o cu□c kháng chi□n c□a toàn dân ch□ng l□i các cu□c xâm lăng c□a quân đ□i, c□a nhà T□ng và nhà Nguyên. Tuy nhiên, do lu□t nhà Ph□t quy đ□nh, đã là tu sĩ, đã xu□t gia thì không đ□□c c□m vũ khí. Mu□n c□m vũ khí ra tr□n, ng□□i tu sĩ ph□i hoàn t□c, làm cái vi□c mà trong sách th□□ng nói:*"C□i áo cà sa, khoác áo chi□n bào"*
.

Gi□i lu□t nhà Ph□t đ□i v□i tu sĩ xu□t gia bao gi□ cũng nghiêm ng□t h□n là đ□i v□i ng□□i t□i gia. Trong th□i đ□c Ph□t còn t□i th□ □ □n Đ□, tăng sĩ kh□t th□c h□ng ngày đ□ s□ng, do đó, trong lu□t có quy đ□nh, Tu sĩ không đ□□c đ□n cây, phá cây, đào đ□t, vì làm nh□ v□y có th□ gi□t h□i các

loài sinh v□t nh□. Kinh t□ng Pali nói t□i nh□ng d□ng s□ng thô s□ (ekindriya jiva, hay sappanaka uda) s□ng trong các loài cây, c□ và c□ □ trong n□□c và đ□t. (Trong các b□ lu□t (Vinaya Pitaka cu□n III trg 126 và Vinaya cu□n 14 trg 125) đ□u có nh□ng quy đ□nh c□ th□ và chi ti□t nh□ v□y).

Đó là s□ th□ hi□n c□a lòng t□ bi c□a Đ□c Ph□t, m□t lòng t□ lòng bi bao quát t□t c□ m□i d□ng s□ng trên trái đ□t này, dù là l□n hay nh□, m□t th□y đ□□c hay không th□y đ□□c, nh□ đã nói trong Kinh T□ bi thu□c Kinh t□ng Pali:

"Loài đ□□c th□y, không th□y,
Loài s□ng xa, không xa
Các loài hi□n đang s□ng,
Các loài s□ đ□□c sanh
Mong m□i loài chúng sanh
S□ng h□nh phúc an l□c.
... Hãy tu t□p t□ tâm,
Trong t□t c□ th□ gi□i,
Hãy tu t□p tâm ý,
Không h□n l□□ng r□ng l□n.
Phía trên và phía d□□i.
Cũng v□y c□ b□ ngang,
Không h□n ch□, trói bu□c,
Không h□n, không thù đ□ch.
Nh□ t□m lòng ng□□i m□,
Đ□i v□i con c□a mình,
Tr□n đ□i lo che ch□,
Con đ□c nh□t c□a mình.
Cũng v□y đ□i t□t c□,
Các h□u tình chúng sanh
Hãy tu t□p tâm ý
Không h□n l□□ng r□ng l□n".

(T□p Kinh Kinh T□ Bi trg 25)

Đ□c Ph□t cho r□ng t□ bi là tráng thái tâm th□c t□t đ□p nh□t □ th□ gian này, và khuy□n cáo h□c trò mình, t□t c□ m□i Ph□t t□ dù là đi, đ□ng hay, n□m ng□i, đ□u an trú ni□m c□a mình □ lòng t□, lòng bi không h□n l□□ng đó.

Trong Kinh t□ng Pali, Đ□c Ph□t th□□ng hay khuyên cáo các T□ kheo đ□ t□ Ph□t hãy chăm tu t□p b□n vô l□□ng tâm, t□c là các tâm t□, bi, h□, x□, m□ r□ng không h□n ch□ cho t□t c□ các loài h□u tình □ kh□p b□n ph□□ng, dù nh□, hay l□n, th□y đ□□c hay không th□y đ□□c, đ□u bao quát trong b□n tâm t□, bi, h□, x□ r□ng l□n vô biên đó.

Mãi g□n đây, ph□□ng Tây m□i l□p ra môn h□c m□i g□i là "Đ□o đ□c h□c môi tr□□ng" (environnmental ethics), đ□t v□n đ□ b□o v□ cây c□, n□□c, không khí và các loài v□t. Đó là m□t b□□c đáng khen c□a khoa h□c Tây ph□□ng ti□p c□n thuy□t t□ bi r□ng l□n c□a đ□o Ph□t. Nhà Ph□t h□c Nh□t B□n Hajime Nakamura vi□t r□ng:

"Theo đ□o Ph□t, ng□□i ch□ là m□t loài h□u tình, không có quy□n, khai thác b□a bãi không có h□n ch□ các loài đ□ng v□t th□c v□t, cũng là m□t b□ ph□n c□a Thiên nhiên" (Hajime Nakamura - Encyclopedia of Bioethics - T□p I.Free Press. New York. trg 371)

Nhà Ph□t h□c Nakamura vi□t ti□p: "M□t trong nh□ng đ□c s□c n□i b□t c□a t□ t□□ng Ph□t giáo là m□t n□p s□ng hài hòa v□i thiên nhiên, m□t n□p s□ng an l□c trong m□t c□nh trí thiên nhiên t□□i đ□p, thanh t□nh, đ□y th□m m□ và đ□o v□". (Sách đã d□n, trg 371)

Ch□c quý v□ có th□ th□c m□c là làm sao k□t h□p đ□□c thuy□t t□ bi c□a đ□o Ph□t v□i yêu c□u c□a khoa h□c nông nghi□p hi□n đ□i, dùng hàng lo□t thu□c tr□ sâu, thu□c di□t c□, phân hóa h□c đ□ b□o v□ mùa màng, tăng s□n l□□ng nông nghi□p v.v... Đúng là khoa h□c nông nghi□p hi□n đ□i có nh□ng thành t□u nh□t đ□nh trong vi□c b□o v□ mùa màng, di□t tr□ sâu c□n lúa và c□ d□i, và tăng năng su□t và s□n l□□ng ngũ c□c m□t cách đáng k□. Nh□ng, chúng ta cũng không đ□□c quên h□u qu□ tai h□i lâu dài c□a vi□c l□m d□ng phân hóa h□c, thu□c tr□ sâu và thu□c di□t c□. Đ□t, n□□c, b□ ô nhi□m trên m□t di□n r□ng l□n, đ□t đai màu m□ tr□□c kia ngày càng b□ c□n c□i, thành ph□n hóa h□c và sinh v□t trong đ□t b□ m□t cân đ□i. N□□c sông n□□c bi□n cũng b□ ô nhi□m nghiêm tr□ng, th□m chí t□i m□t s□ vùng, nhi□u sông, h□, ao không còn có th□ nuôi s□ng cá, tôm, cua và b□t c□ m□t loài th□y s□n nào khác! Mãi g□n đây, các nhà khoa h□c nông nghi□p m□i b□t đ□u t□nh ng□ và gióng ti□ng chuông báo đ□ng, yêu c□u tr□ l□i dùng phân sinh v□t, c□m không dùng thu□c tr□ sâu và thu□c di□t c□ trên quy mô l□n. Nói chung khoa h□c nông nghi□p ph□□ng Tây đang có xu h□□ng rõ r□t, b□o v□ duy trì cân b□ng sinh thái trong đ□t và n□□c, cây c□, nh□m t□o ra m□t năng xu□t □n đ□nh, cung c□p m□t s□ l□□ng nông ph□m có th□ ít h□n, nh□ng ch□t l□□ng dinh d□□ng cao h□n.

M□t th□c m□c th□ hai quý v□ có th□ nêu lên v□ gi□i sát sinh là ăn th□t cá, có mâu thu□n v□i thuy□t t□ bi c□a đ□o Ph□t hay không?

Quý v□ đ□u bi□t rõ là trong th□i đ□c Ph□t t□i th□, Đ□c Ph□t không có yêu c□u tu sĩ không đ□□c ăn th□t, cá. Thí ch□ cúng d□□ng gì thì ăn n□y, dù là th□t, cá, tr□ng đ□u có th□ dùng không phân bi□t. Hi□n nay, □ các n□□c theo Ph□t giáo Nam tông, nh□ Campuchia, Lào, Thái lan, Sri Lanka tăng sĩ v□n theo truy□n th□ng đó c□a đ□o Ph□t, nh□ng h□ ch□ ăn m□i ngày m□t b□a, n□u quá ng□ thì h□ không ăn n□a. Trái l□i, □ các n□□c theo Ph□t giáo B□c tông nh□ Vi□t Nam, Trung Qu□c có m□t s□ l□n tăng sĩ ăn tr□□ng trai, nh□ng ăn nhi□u b□a. □ các x□ nh□ Tây T□ng, Mông C□, tuy là theo Ph□t giáo B□c tông, nh□ng tăng sĩ □ đ□y v□n ăn m□n. M□t b□ ph□n l□n c□a Tăng sĩ Nh□t B□n và Tri□u Tiên cũng ăn m□n.

T□i sao nh□ v□y? Đ□c Ph□t là m□t giáo ch□ r□t th□c t□. Ngài bi□t r□ng, trên th□ gi□i có nh□ng vùng, trong năm có nhi□u tháng tuy□t bao ph□ kh□p n□i, cây c□ không m□c đ□□c, thì tăng sĩ ăn chay th□ nào đ□□c.

Vì v□y, đ□o Ph□t đ□ ra thuy□t th□t trong s□ch. Th□t có th□ ăn đ□□c, n□u mình không ch□ng ki□n, không nghe bi□t con v□t b□ gi□t th□t, cũng bi□t rõ, con v□t đã không b□ gi□t th□t đ□ cho mình ăn. Th□t nh□ v□y g□i là th□t trong s□ch và có th□ ăn đ□□c.

T□t nhiên, □ nh□ng n□i nào, v□i ng□□i nào có đi□u ki□n ăn chay và c□m th□y ăn chay ngon, có l□i th□t s□ cho s□c kh□e, thì nên ăn chay. V□n đ□ này không nên áp đ□t, mà nên tùy theo hoàn c□nh và s□ thích t□ng ng□□i mà gi□i quy□t h□p lý. Theo đ□o Ph□t, không ph□i ăn chay là s□ đ□□c gi□i thoát, cũng không ph□i ăn m□n thì s□ ph□i luân h□i sanh t□. V□n đ□ là □ lòng tham hay không tham. Có ng□□i ăn th□t mà không tham, l□i có ng□□i ăn chay mà tham. Tham ăn, cũng nh□ tham s□c, danh, ti□n, ng□ ngh□ đ□u d□n t□i luân h□i sanh t□. Không tham thì đ□□c gi□i thoát, tr□□c m□t là gi□i thoát kh□i ph□i ràng bu□c v□i nh□ng đi□u mình ham thích. Thân tâm nh□ đó mà đ□□c nh□ nhàng, tho□i mái.

Kính th□a quý v□!

M□c dù quý v□ không ăn chay tr□□ng, ch□ ăn chay trong nh□ng ngày nh□t đ□nh, nh□ng quý v□ hãy b□i d□□ng cho mình và con cháu mình lòng th□□ng yêu đ□i v□i loài v□t, nh□t là nh□ng đ□ng v□t đáng th□□ng, đáng quý, l□i có ích nh□ con chó, con mèo, con bò, con ng□a v.v... Quý v□ và

con cháu, b□n bè quý v□ hãy h□c cho đ□□c, tu t□p cho đ□□c tâm tr□ng t□ bi, mà trong Kinh T□ bi, Đ□c Ph□t đ□ cao nh□ là tâm tr□ng t□t nh□t trong cõi th□ này.

V□i tâm tr□ng □y, đ□□c duy trì và b□i d□□ng trong m□i giây phút c□a đ□i s□ng quý v□, thì có th□ đ□m b□o ch□c ch□n h□nh phúc đ□i này và đ□i sau s□ đ□n v□i quý v□, không tách r□i quý v□, không khác gì bóng đi theo hình, âm vang không r□i ti□ng, bánh xe lăn theo b□□c chân con bò kéo xe:

"Ý d□n đ□u các pháp
Ý làm ch□, ý t□o.
N□u v□i ý thanh t□nh,
Nói lên hay hành đ□ng
An l□c b□□c theo sau
Nh□ bóng không r□i hình

(Kinh Pháp Cú, K□ 1 và 2)

Tâm ý thanh t□nh, trong Kinh pháp Cú, chính là tâm t□, tâm bi mà đ□c Ph□t ca ng□i nh□ là cái tâm tr□ng t□t đ□p nh□t trên th□ gian này.

Có l□n, Đ□c Ph□t thuy□t pháp cho ông C□p Cô Đ□c (Anathapindika) v□ công đ□c c□a b□ thí. Đ□c Ph□t nói, b□ thí, cúng d□□ng, cho Đ□c Ph□t và Tăng chúng thì có công đ□c r□t l□n. Nh□ng có công đ□c l□n h□n là xây m□t tu vi□n cho Tăng chúng. Có công đ□c l□n h□n xây d□ng tu vi□n là th□ tam quy, quy Ph□t, Pháp, Tăng. Có công đ□c h□n th□ tam quy là gi□ năm gi□i. Có công đ□c h□n gi□ năm gi□i là gi□ tâm ni□m t□ bi, dù ch□ là trong giây phút. Nh□ng có công đ□c h□n t□t c□ là quan sát sâu s□c đ□o lý vô th□□ng c□a s□ v□t". (Xem Tăng Chi IV trg 264 - 265)

Trong đo□n văn trên, chúng tôi th□y r□t rõ là Đ□c Ph□t h□t s□c coi tr□ng vi□c tu t□p lòng t□, lòng bi và gi□ năm gi□i. N□u làm nh□ trong Kinh T□ bi, n□u c□ đ□i chúng ta đi, đ□ng, n□m, ng□i, chúng ta cũng đ□u gi□ m□t ni□m t□ bi, th□t s□ th□□ng xót m□i ng□□i, m□i loài, thì công đ□c c□a chúng ta s□ là vô l□□ng vô biên. Mà lòng t□, □ m□c th□p nh□t chính là không sát sinh, không gi□t h□i, và không khuy□n khích gi□t h□i.

Còn m□t tích c□c c□a gi□i không sát sinh là gì? X□a nay, chúng ta th□□ng hi□u m□t cách h□n h□p m□t tích c□c c□a gi□i không sát sinh là phóng sanh, là vào nh□ng ngày l□ h□i l□n, t□ ch□c mua cá đem th□ l□i xu□ng sông, mua chim nuôi □ l□ng r□i đem th□ cho bay đi t□ do... Chúng tôi không ph□n đ□i gì nh□ng c□ ch□ t□t đ□p, có giá tr□ bi□u tr□ng nh□ v□y. Nh□ng chúng tôi mu□n đ□ ngh□ m□t nh□n th□c r□ng rãi h□n v□ th□ nào là m□t tích c□c c□a gi□i sát sinh. Đó là quý tr□ng, b□o v□, làm phong phú thêm, nâng cao ch□t l□□ng c□a s□ s□ng □ m□i c□p, trong t□t c□ m□i hình th□c. N□u hi□u nh□ th□ thì tham gia các phong trào ch□ng chi□n tranh, b□o v□ hòa bình, ch□ng b□o lo□n và b□o hành, khuy□n khích hòa h□p và đ□i tho□i trong ph□m vi qu□c t□, khu v□c, qu□c gia, đ□a ph□□ng đ□u là th□ hi□n m□t tích c□c c□a gi□i không sát sinh. Đ□ng th□i, tham gia cu□c v□n đ□ng b□o v□ môi sinh trong ph□m vi qu□c t□, khu v□c, qu□c gia, đ□a ph□□ng, cho t□i qu□n, ph□□ng, khu ph□... B□i l□ b□o v□ môi tr□□ng s□ng, cũng t□c là b□o v□ s□ s□ng, nâng cao ch□t l□□ng s□ng. Chúng tôi hi□u môi tr□□ng s□ng không ch□ h□n ch□ □ không khí, đ□t và n□□c, mà còn bao g□m c□ l□i s□ng, t□p quán s□ng, v□ sinh hay ph□n v□ sinh, đ□u đ□c xã h□i hay là làm lành m□nh hóa xã h□i c□a cá nhân chúng ta t□ng gia đình chúng ta. Chúng tôi r□t mong cho m□i chùa, thi□n vi□n Ph□t giáo, th□m chí cho t□i m□i gia đình Ph□t t□ đ□u s□ là nh□ng trung tâm l□n hay nh□ c□a đ□o đ□c Ph□t giáo, đ□□c th□ hi□n trong n□p s□ng h□ng ngày, là nh□ng trung tâm c□a lòng t□, bi, h□, x□, nh□ng trung tâm đoàn k□t và hòa h□p, nh□ng trung tâm c□a m□t l□i s□ng gi□n d□, lành m□nh và đ□c h□nh. Kính th□a quý v□! Đó chính là b□o v□ s□ s□ng và nâng cao ch□t l□□ng s□ng. Đó chính là m□t tích c□c c□a gi□i sát sinh.

N□u văn minh ph□□ng Tây t□o ra nh□ng m□u ng□□i s□ng ngăn cách và cô đ□c, "đèn nhà ai r□ng nhà □y", thì văn minh ph□□ng Đông và đ□c bi□t là văn minh Ph□t giáo ph□i t□o ra nh□ng m□u ng□□i bi□t s□ng hòa hài v□i m□i ng□□i, quan tâm t□i m□i ng□□i, thông c□m sâu s□c và chân tình v□i ni□m vui cũng nh□ n□i kh□ c□a m□i ng□□i.

2) Gi□i không l□y c□a không cho.

Thu□c ph□m vi gi□i này, không ph□i ch□ là nh□ng hành vi tr□m c□p l□ li□u, mà còn g□m c□ nh□ng hành vi nh□ buôn l□u, tham nhũng, l□a đ□o, l□t l□ng trong buôn bán đ□ ki□m nh□ng món l□i b□t chính, l□m d□ng hay chi□m d□ng c□a công v.v...

□ các n□□c công nghi□p phát tri□n và m□t s□ các n□□c khác, vi□c khai thác b□a bãi tài nguyên thiên nhiên, đ□c bi□t là loi tài nguyên không th□ ph□c h□i đ□□c, nh□ qu□ng kim loi, d□u m□, hay là khó ph□c h□i nh□ r□ng g□, loài đ□ng v□t hi□m ph□i đ□□c k□t t□i nh□ là nh□ng hành vi chi□m đo□t tài s□n c□a h□u th□.

Thánh Gandhi nói "Ăn m□t mi□ng không c□n ăn, t□c là chi□m đo□t ph□n ăn đó c□a ng□□i khác". Trên tinh th□n đó, ng□□i Ph□t t□ nên tránh và phê phán nh□ng cu□c ăn nh□u, ti□c tùng lãng phí, nh□ng b□a ăn đáng l□ đ□ cho 20 ng□□i ăn, nh□ng ch□ có ba, b□n ng□□i ăn mà thôi. Đó là khoe khoang, đó là lãng phí, đó là thi□u lòng tr□c □n đ□i v□i nh□ng ng□□i nghèo, ng□□i đói, □ trong n□□c cũng nh□ trên th□ gi□i. Chúng ta nên nh□ r□ng, ăn m□t mi□ng không c□n ăn, thì mi□ng ăn đó s□ tr□ thành thu□c đ□c, đ□u đ□c c□ th□, sinh ra l□m ch□ng b□nh. Đó là lo□i b□nh c□a ng□□i ăn no: b□nh đ□□ng ru□t, b□nh d□ dày, các lo□i b□nh tiêu hóa, b□nh huy□t áp, b□nh béo b□u và bao nhiêu th□ b□nh khác n□a.

M□t tích c□c c□a gi□i không l□y c□a không cho là:

a) S□ng trung th□c, l□□ng thi□n, tuy□t đ□i không xâm ph□m t□i tài s□n, c□a c□i c□a ng□□i khác, dù là cây kim, s□i ch□.

b) S□ng bi□t đ□, b□ng lòng v□i s□ tài s□n c□a mình, có đ□□c nh□ lao đ□ng c□a b□n thân, không nghĩ cách làm giàu thêm b□ng nh□ng l□i làm ăn l□a l□c, không chính đáng, phi đ□o đ□c. C□n chú ý là, đ□o Ph□t không ph□n đ□i làm giàu, n□u đ□y là làm giàu chính đáng. Đ□c Ph□t t□ng nói v□i ông C□p Cô Đ□c r□ng, ng□□i giàu có nh□ng ni□m vui nh□ là có đ□□c c□a c□i, do lao đ□ng c□a mình t□o ra, có đ□□c c□a c□i đ□ làm vi□c thi□n, có c□a c□i cho nên không ph□i n□ n□n. Nh□ng Đ□c Ph□t k□t lu□n là nh□ng ni□m vui đó, tuy chính đáng, nh□ng v□n thua xa ni□m vui c□a m□t ng□□i s□ng thi□n, không h□ b□ l□□ng tâm khi□n trách. (Xem Tăng Chi IV 264 - 265)

c) S□ng mà bi□t *b□ thí* luôn luôn và s□n sàng giúp đ□ ng□□i khác trên m□i m□t. B□ thí có nhi□u lo□i: Tài thí là giúp đ□ ng□□i thi□u th□n b□ng c□a c□i v□t ch□t. Đó là hình th□c b□ thí ph□ thông nh□t. *Pháp thí* là gi□ng pháp cho nh□ng ng□□i ch□a đ□□c bi□t Ph□t pháp. Đó là lo□i b□ thí đ□□c Đ□c Ph□t ca ng□i là b□c nh□t. Pháp thí là đem đi□u thi□n, đi□u ph□i, đi□u hay, đ□p mình h□c đ□□c t□ Ph□t pháp chia x□ v□i ng□□i khác cùng bi□t và đ□□c l□i nh□ mình.

Có ng□□i hi□u m□t cách h□n h□p ch□ có tăng sĩ m□i làm vi□c pháp thí. Không ph□i v□y, Tăng sĩ thuy□t pháp là m□t hình th□c c□a pháp thí. N□u có m□t v□ nào đó trong gi□ng tòa này, đem n□i dung bài gi□ng c□a chúng tôi ngày hôm nay ph□ bi□n l□i cho gia đình, con cái, b□n bè, thân h□u, nh□ v□y th□a quý v□, cũng là pháp thí. Dùng m□i hình th□c đ□ ph□ bi□n Ph□t pháp, đó là pháp thí. Thuy□t pháp h□ng gi□ nh□ chúng tôi ngày hôm nay là pháp thí đã đành, gi□ng gi□i l□i cho m□t ng□□i khác nghe ch□ m□t l□i Ph□t d□y mà thôi cũng là pháp thí. □ đo□n trên, tôi có

nh□c l□i m□t l□i Đ□c Ph□t nói *m□t ni□m quán vô th□□ng*, công đ□c còn l□n h□n là cúng d□□ng Ph□t và Tăng chúng, l□n h□n c□ xây chùa và tu vi□n, h□n c□ th□ tam quy, ngũ gi□i v.v...

Vì v□y, chúng tôi khuy□n cáo các v□ ít nh□t cũng tìm hi□u đ□o lý vô th□□ng, là m□t trong ba pháp □n c□a đ□o Ph□t, và gi□ng gi□i cho m□i ng□□i bi□t v□ đ□o lý vô th□□ng đó. Công đ□c c□a các v□ th□c là l□n lao vô cùng. Vì sao? Vì ch□ khi nào hi□u đ□□c đ□o lý vô th□□ng, thì m□i d□t b□ đ□□c lòng tham, lòng sân, lòng si, m□ đ□□c c□a vào c□nh gi□i Ni□t Bàn an l□c. C□nh gi□i Ni□t bàn, là c□nh gi□i không tham, không sân, không si. Mà mu□n không tham, sân và si thì ph□i hi□u sâu s□c đ□o lý vô th□□ng.

Hình th□c b□ thí th□ ba là *vô úy thí*. B□o v□, che ch□, an □i nh□ng ng□□i b□t h□nh, g□p n□n, thân cô, th□ cô, đó là *vô úy thí*, t□c là b□ thí s□ không s□ hãi.

Tùy h□ thí là chia x□ ni□m vui c□a ng□□i khác. M□t trái c□a tùy h□ thí là lòng ganh ghét, đ□ k□ không có lòng hoan h□ đ□i v□i s□ thành đ□t c□a ng□□i khác. Trong b□n *vô l□□ng tâm* đ□□c nói t□i trong Kinh t□ng Pali, có *tâm h□*. Đó chính là h□nh *tùy h□*, s□n sàng chia x□ ni□m vui c□a t□t c□ m□i ng□□i, m□i chúng sanh. Lòng h□ (tùy h□) bao gi□ cũng đi kèm v□i lòng t□. B□i vì lòng t□ chính là lòng s□n sàng đem l□i ni□m vui cho ng□□i khác. Mà chia x□ ni□m vui cũng t□c là cung c□p ni□m vui, đem l□i ni□m vui.

Trong sách Ph□t, còn nói t□i m□t hình th□c b□ thí n□a, g□i là *cung kính thí*, t□c là thái đ□ khiêm t□n, bày t□ lòng kính tr□ng đ□i v□i m□i ng□□i, dù là ng□□i kém tu□i mình, không có đ□a v□ xã h□i b□ng mình. Thái đ□ kiêu căng ng□o m□n là m□t thái đ□ không th□ ch□p nh□n đ□□c trong đ□o Ph□t. Vì d□□i con m□t đ□c Ph□t, m□i chúng sanh đ□u có Ph□t tính, đ□u có kh□ năng thành Ph□t, cho nên đ□u bình đ□ng. H□n n□a, mình có kính tr□ng ng□□i ta, thì ng□□i ta m□i kính tr□ng mình. Đó là thái đ□ có đi có l□i trong cu□c s□ng, là quy lu□t t□ nhiên.

3) Gi□i không tà dâm:

Con ng□□i hay t□ c□c đoan này nh□y sang m□t c□c đoan khác. Có ng□□i c□□i nh□o đ□ đ□ c□a Kh□ng t□ là *"nam n□ th□ th□ b□t thân"* nh□ng con ng□□i hi□n đ□i l□i lún sâu vào m□t c□c đoan

khác t□c là *cu□c s□ng tình d□c không h□n ch□*, mà nh□ng □nh h□□ng tiêu c□c đã b□c l□ ph□ bi□n: gia đình tan nát, t□ l□ ly d□ cao, d□n t□i tình c□nh tr□ con s□ng b□ v□, thi□u tình c□m, không đ□□c giáo d□c, cho nên t□ l□ thanh thi□u niên ph□m t□i ngày càng nhi□u, s□ thanh niên nghi□n ng□p, hút xách, mua bán dâm b□a bãi ngày càng đông. M□t trong h□u qu□ tai h□i nh□t c□a l□i s□ng tình d□c b□a bãi là b□nh Sida, mà s□ xu□t hi□n và lan tràn mau chóng là m□i lo chung cho c□ nhân loài, b□i vì đó là m□t ch□ng b□nh hi□n nay xem nh□ là không ch□a tr□ đ□□c.

Trong m□t b□i c□nh xã h□i và th□ gi□i nh□ v□y, t□m quan tr□ng c□a gi□i th□ ba, gi□i không tà dâm c□a đ□o Ph□t càng n□i b□t lên, nh□ m□t*nhu c□u b□c xúc hàng đ□u*.

Chúng ta c□n nh□ r□ng, nhân loại t□ tình tr□ng dã man chuy□n sang tình tr□ng văn minh là nh□ có thi□t ch□ *gia đình*. Tình th□□ng c□a ng□□i m□ đ□i v□i con cái đóng vai trò l□n trong s□ □n đ□nh thi□t ch□ gia đình. Con ng□□i c□m th□y đ□□c an □i, b□t cô đ□c, đ□□c b□□c đ□u giáo d□c v□ tình th□□ng đ□ng loại, trong cánh tay ôm □p c□a ng□□i m□, trong ti□ng ru con c□a ng□□i m□.

Th□ nh□ng n□p s□ng tình d□c b□a bãi c□a con ng□□i hi□n đ□i đã phá ho□i*thi□t ch□ gia đình* đó c□a con ng□□i, khi□n cho con ng□□i tuy không ph□i quay l□i cu□c s□ng man dã,thì cũng s□ng phi đ□o đ□c, m□t h□t tính ng□□i. Đó là đi□u đáng s□, nh□ng ph□i nói ra, không nói không đ□□c. Ch□ có loài v□t m□i quan h□ tình d□c b□a bãi. Nh□ng con ng□□i cũng b□t đ□u quan h□ tình d□c b□a bãi nh□ v□y, l□i còn phô tr□□ng trên màn □nh m□t cách công khai, không chút x□u h□ e th□n.

Kính th□a quý v□!

Đó chính là cái vòng lu□n qu□n c□a con ng□□i g□i là văn minh, g□i là hi□n đ□i. C□m th□y s□ng làm ng□□i là kh□, thì l□i đâm đ□u xu□ng s□ng không ra con ng□□i n□a đ□ r□i c□m th□y đau kh□ h□n. Nh□ng đ□o Ph□t đã v□ch cho con ng□□i chúng ta m□t l□i thoát ra kh□i cu□c s□ng đau kh□ hi□n t□i, là l□i s□ng đ□o đ□c, h□□ng th□□ng theo năm gi□i, m□□i thi□n, l□i s□ng tránh c□ hai c□c đoan: đam mê d□c v□ng t□m th□□ng, cũng nh□ s□ng ép xác kh□ h□nh.

Đ□i v□i ng□□i xu□t gia, đ□o Ph□t yêu c□u m□t cu□c s□ng ph□m h□nh, t□ b□ m□i hình th□c dâm d□c. Đ□y không ph□i là kh□ h□nh. Đ□y là yêu c□u t□i thi□u c□a m□t cu□c s□ng th□t s□ gi□i thoát, h□□ng t□i s□ giác ng□ hoàn thi□n. Nh□ng đ□i v□i ng□□i Ph□t t□ t□i gia, đ□o Ph□t không

đ□t yêu c□u cao nh□ v□y. Đ□o Ph□t ch□ yêu c□u h□ có quan h□ tình d□c chính đáng, v□i ng□□i ch□ng, ng□□i v□ chính th□c c□a mình. Quan h□ v□ ch□ng là quan h□ v□a có tình, v□a có nghĩa, là tr□ c□t c□a m□i quan h□ khác trong gia đình, nh□ quan h□ cha m□ và con cái, quan h□ anh, ch□ em, và r□ng h□n n□a là quan h□ h□ hàng thân thu□c. Tr□ c□t mà v□ng vàng, lành m□nh thì m□i quan h□ khác trong gia đình cũng s□ v□ng vàng và lành m□nh theo. Mà quan h□ gia đình □n đ□nh, lành m□nh, l□i là c□ s□ c□a m□t xã h□i □n đ□nh và lành m□nh. Gi□ đúng gi□i "không tà dâm", ng□□i ch□ng, ng□□i v□, ng□□i cha, ng□□i m□ đóng vai trò r□t l□n, có th□ nói là quy□t đ□nh trong s□ nghi□p làm lành m□nh, và □n đ□nh xã h□i, cũng nh□ giáo d□c và b□i d□□ng th□ h□ t□□ng lai.

4) Gi□i không nói d□i

T□c là gi□i c□m **v□ng ng□**. Đ□i v□i đ□o Ph□t, nói d□i tai h□i trên nhi□u m□t. *Th□ nh□t*, nói d□i □nh h□□ng tiêu c□c đ□n s□ □n đ□nh xã h□i. Nói d□i phá ho□i s□ □n đ□nh đó. Con ng□□i ch□ có th□ s□ng chung v□i nhau trong m□t b□u không khí tin c□y l□n nhau, tin c□y r□ng, trong giao ti□p, m□i ng□□i đ□u nói th□t. N□u m□i ng□□i đ□u nói d□i, thì đó là d□u hi□u c□a xã h□i gi□i th□ và tan rã. *Th□ hai*, trên bình di□n cá nhân, nói d□i có tác d□ng tai h□i là ph□n □ng dây chuy□n. Nghĩa là, l□i nói d□i này kéo theo l□i nói d□i khác r□i m□t l□i nói d□i khác n□a, còn nghiêm tr□ng h□n, cho t□i khi b□n thân mình cũng b□ bao b□c b□i t□m màn d□i trá do mình t□o ra. M□t con ng□□i nh□ th□ ngày càng tách r□i xa đích gi□i thoát và giác ng□, ngày càng sa đ□a vào vòng t□i l□i, khó g□ ra đ□□c. M□t ng□□i đã s□ng không th□t v□i ng□□i khác, và v□i b□n thân mình, thì s□ không bao gi□ tìm t□i s□ th□t, ch□ đ□ng nói ch□ng ng□ s□ th□t.

Trong Kinh "Giáo gi□i La H□u La t□i r□ng Am Bà La" (Trung b□ Kinh II, trg 122), đ□c Ph□t đ□ l□i trong ch□u m□t ít n□□c và b□o La H□u La r□ng:

"Này La H□u La, ng□□i có th□y m□t ít n□□c còn l□i trong ch□u không?"

"Th□a có, b□ch Th□ Tôn."

"Cũng ít v□y, này La H□u La là đ□c h□nh Sa môn c□a nh□ng ng□□i nào bi□t mà v□n nói d□i, nói d□i mà không có x□u h□".

R□i Đ□c Ph□t h□t chút ít n□□c trong ch□u đi, l□t úp ch□u l□i r□i l□t ng□a ch□u ra và nói:

"Này La H□u La, ng□□i có th□y ch□u n□□c này tr□ng không hay không?".

"Th□a có, b□ch Th□ Tôn".

"Cũng tr□ng không nh□ v□y, này La H□u La là h□nh Sa môn c□a ng□□i bi□t mà nói d□i, không x□u h□."

R□i □ m□t đo□n sau c□a Kinh, Đ□c Ph□t l□i kh□ng đ□nh:

"Này La H□u La, đ□i v□i ai bi□t mà nói d□i, không có x□u h□, th□i Ta nói r□ng, ng□□i □y không có vi□c gì ác mà không làm. Do v□y, này La H□u La, ta quy□t không nói d□i, dù là nói đ□ mà ch□i. Nh□ v□y, này La H□u La, ng□□i ph□i h□c t□p"

Kính th□a quý v□!

R□t mong quý v□, v□ gia đình, cũng d□y d□ con cháu mình nh□ v□y, nghĩa là tuy□t đ□i không nói d□i, dù là nói đ□ mà ch□i. Hi□n nay, ng□□i ta nói d□i v□i nhau m□t cách quá d□ dàng. Trong nhà, ng□□i m□ mu□n d□ con nín, không khóc, cũng nói d□i. Cha m□, mu□n đi ch□i v□i nhau m□t mình, không cho con đi theo cũng nói d□i. Ch□ nhà m□i khách ăn c□m, cũng là m□i đ□ m□i, ch□ không mu□n m□i. Khách tuy ch□a ăn c□m □ nhà, nh□ng đ□ t□ ch□i m□t l□i m□i không th□t c□a ch□ nhà cũng nói d□i: "Xin l□i, tôi đã vô phép r□i".

Ng□□i ta g□i đó là nói d□i theo phép l□ch s□. Th□ nh□ng, th□a quý v□, phép l□ch s□, theo đúng nghĩa c□a nó chính là không nói d□i. Nh□t là cha m□ đ□i v□i con cái còn nh□, l□i càng không nên nói d□i. B□i vì, không nên coi th□□ng tr□ con. Chúng nó bi□t h□t. M□t ngày, chính chúng nó s□ nói d□i l□i v□i cha m□, v□i b□n bè, nh□ chúng ta đã nói d□i v□i chúng. Cho nên, thà đ□ cho

chúng khóc cũng không sao. Khóc m□t chút cũng nh□ t□p th□ thao, càng kh□e ph□i.

T□t nhiên, có nh□ng tr□□ng h□p, chúng ta không th□ nói s□ th□t đ□□c. Nh□ng không nói s□ th□t đ□□c thì hãy im l□ng, ch□ đ□ng có nói d□i. Nói d□i cũng nh□ ăn v□t, s□ quen m□m và gây tác h□i không nh□.

Ng□□i Ph□t t□ không nh□ng không đ□□c nói d□i, mà còn không đ□□c nói l□i chia r□, gây hi□n t□□ng m□t đoàn k□t. Trái l□i, ng□□i Ph□t t□ bao gi□ cũng nói l□i hòa h□p, đ□ đoàn k□t l□i nh□ng ng□□i v□n b□ chia r□, và tăng c□□ng đoàn k□t h□n n□a, đ□i v□i nh□ng ng□□i v□n đã hòa h□p.

Đ□ng c□ x□u nói chia r□ có th□ là lòng h□n thù, ganh t□ đ□i v□i s□ thành công c□a ng□□i khác, là tâm ác mu□n gây đau kh□ cho ng□□i mà mình không □a, mu□n cho nh□ng ng□□i khác xung đ□t nhau, mâu thu□n nhau, hi□u l□m nhau.

Khi l□i nói x□u, nói chia r□ đ□ng th□i cũng là l□i nói d□i, thì hai t□i nói d□i và nói chia r□ c□ng l□i t□o ra nghi□p ác nghiêm tr□ng, có th□ quy□t đ□nh ng□□i ph□m gi□i tái sinh vào cõi ác, cõi kh□.

M□t tích c□c c□a gi□i không nói chia r□ là nói l□i hòa h□p, xu□t phát t□ đ□ng c□ lòng t□, lòng bi. Theo sách Ph□t, ng□□i nói l□i hòa h□p th□□ng có nhi□u b□n trung thành v□i mình, □ đ□i này cũng nh□ □ đ□i sau.

Ng□□i Ph□t t□, không nh□ng không nói d□i, nói chia r□, mà cũng không đ□□c nói l□i ác đ□c, khó nghe, làm đau lòng ng□□i khác. Kích bác ng□□i khác v□i l□i chua cay, ch□i r□a, m□ng nhi□c ng□□i hay là ch□ nh□o ng□□i v□i l□i thâm đ□c đ□u là nh□ng đi□u ác v□ l□i nói, mà ng□□i Ph□t t□ nh□t đ□nh không ph□m, dù là mình có b□ trái ý, không b□ng lòng. Trong m□i tr□□ng h□p, ng□□i Ph□t t□ ph□i bi□t kiên nh□n, l□i bi□t thông c□m v□i nh□ng y□u kém c□a ng□□i khác.

Ng□□i Ph□t t□ bi□t nói đúng th□i, đúng lúc, nói l□i có ích, tránh nói nh□m nhí, nói l□i vô nghĩa. Đ□i v□i ng□□i xu□t gia, đ□c Ph□t th□□ng d□n là ch□ nên nói nh□ng l□iđúng s□ th□t, có l□i l□c đ□i v□i ng□□i nghe, nh□ng l□i có liên h□ đ□n pháp và lu□t c□a đ□o Ph□t, nh□ng l□i h□□ng t□i giác ng□ và gi□i thoát. L□i nói c□a v□ tu sĩ ph□i có giá tr□ nh□ là vàng b□c, châu báu đem t□ng ng□□i nghe, mà l□i t□ng đúng lúc, đúng th□i.

Ng□□i Ph□t t□ t□i gia có h□c Ph□t, cũng nên tranh th□ nói v□i m□i ng□□i nh□ng l□i nói có ích, có đ□o lý, nh□ng l□i nói khiêm t□n, l□ch s□, d□ nghe, d□ th□m vào lòng ng□□i. Ng□□i Ph□t t□ có h□c Ph□t, cũng ph□i tranh th□ nói pháp, pháp thí dù là v□i m□t ng□□i, hai ng□□i cho đ□n s□ đông ng□□i.

5) Gi□i không u□ng r□□u và các ch□t say khác.

Tác h□i c□a r□□u thì ai cũng bi□t, nh□ng ai cũng u□ng. Ngay □ n□□c ta cũng v□y. U□ng r□□u, u□ng bia tr□ thành m□t cái m□t, m□t th□ th□i th□□ng, không th□ thi□u trong t□t c□ b□a ti□c nh□ hay l□n, dù là ti□c gia đình.

Trên báo chí, t□ l□ tai n□n giao thông, các v□ t□i ph□m do say r□□u cũng tăng lên t□i m□c báo đ□ng. Thanh thi□u niên □ n□□c ta u□ng r□□u và hút thu□c lá r□t nhi□u, xem đó nh□ là m□t d□u hi□u c□a tu□i l□n và l□i đ□i.

Các cu□c thí nghi□m khoa h□c cho th□y, r□□u làm nóng c□ th□, ch□ không cung c□p đ□□c ch□t dinh d□□ng nào cho c□ th□. Ph□n l□n r□□u hay bia u□ng vào đ□u b□c thành h□i. Chúng ta đ□ng g□n ng□□i u□ng r□□u nh□ b□ h□i r□□u ph□ vào m□t. Đi□u này ch□ng t□, r□□u hay bia u□ng vào b□ đ□t cháy trong c□ th□ r□i b□c thành h□i t□a ra ngoài, không có l□i gì cho vi□c nuôi d□□ng và tái sinh các t□ bào.

M□c dù r□□u u□ng v□i li□u l□□ng ít có kh□ năng kích thích th□n kinh, và có th□ dùng làm thu□c, th□ nh□ng n□u u□ng nhi□u, u□ng h□ng ngày thì l□i b□t c□p h□i, tuy r□ng không u□ng đ□n m□c đ□ say. M□t t□ t□p chí Y h□c c□a Anh cho bi□t, ng□□i u□ng bia h□ng ngày có nguy c□ b□ ung th□ đ□□ng ru□t g□p 12 l□n ng□□i không u□ng bia. Ph□ n□ có thai mà u□ng r□□u, thì d□ b□ đ□ non và đau màng óc. U□ng r□□u cũng gây tác h□i đ□n t□ bào óc, dù là đ□i v□i ng□□i l□n.

Vì t□t c□ nh□ng lý do trên, cho nên đ□o Ph□t xem *gi□i c□m r□□u* là m□t trong năm gi□i c□ b□n.

Trong Kinh Thi□n sanh (Sigalovadasutta), Ph□t tuyên b□ nghi□n r□□u là m□t trong sáu nguyên

nhân làm cho tan c□a nát nhà.

Đ□c Ph□t nói: "Này gia ch□, đam mê các lo□i r□□u có sáu nguy hi□m. Tài s□n b□ t□n th□t, hay gây tranh cãi, m□c nhi□u b□nh t□t, danh d□ th□□ng t□n, qu□n áo h□ hang đ□ l□ âm tàng, trí l□c b□ t□n h□i. Này Gia ch□, nghi□n các lo□i r□□u có sáu nguy hi□m nh□ v□y" (Tr□□ng b□ kinh, Kinh Giáo th□ Thi Ca La Vi□t).

Trong Kinh Ph□t, có chuy□n thanh niên nhà giàu Mahadhanasettin phung phí m□t s□ tài s□n r□t l□n trong vi□c r□□u chè, đ□n n□i khi v□ già ph□i ăn mày đ□ ki□m s□ng qua b□a. T□ nghi□n r□□u, say r□□u là đ□u m□i c□a bao nhiêu th□m h□a gia đình: v□ ch□ng cãi nhau, đánh nhau, con cái h□ h□ng. Ng□□i say r□□u không còn bi□t ph□i trái, có th□ ph□m đ□ m□i t□i ác, k□ c□ gi□t ng□□i.

Ng□□i Ph□t t□, ngay t□ tu□i nh□, ph□i đ□□c giáo d□c v□ s□ c□n thi□t t□ chăm lo s□c kh□e c□a b□n thân mình, và gi□ gìn tâm h□n trong sách và lành m□nh, đ□ k□p th□i □ng phó v□i m□i bi□n thiên và c□nh ng□ b□t tr□c c□a cu□c s□ng. Ng□□i Ph□t t□ c□n nh□n th□c rõ phung phí s□c kh□e, làm mê mu□i tinh th□n b□ng l□i s□ng buông th□ và trác táng là m□t t□i l□i, nhi□u khi ph□i tr□ giá đ□t b□ng c□ cu□c đ□i c□a mình.

K□t Lu□n

Kính th□a quý v□!

Nh□ v□y, trong bài thuy□t pháp nhân ngày l□ Ph□t đ□n hôm nay, chúng tôi đã trình bày khá chi ti□t n□i dung c□a năm gi□i nhà Ph□t, nên đ□□c nh□n th□c d□□i con m□t c□a con ng□□i hi□n đ□i nh□ th□ nào.

□ n□□c Vi□t Nam chúng ta đang chuy□n mình trong th□i đ□i đ□i m□i và m□ c□a này, cu□c s□ng đ□o đ□c có xu□ng c□p th□t, trong m□y ch□c năm l□i đây, nh□ng không đ□n n□i t□i t□. Văn minh v□t ch□t ph□□ng Tây tuy có xâm nh□p vào n□□c ta và có □nh h□□ng tiêu c□c đ□n m□t b□ ph□n c□a nhân dân ta, nh□t là đ□i v□i t□ng l□p thanh thi□u niên, nh□ng v□n g□p ph□i s□ đ□i kháng m□nh m□ c□a giáo d□c gia đình, tôn giáo, tr□□ng h□c, đ□□c chính quy□n h□ tr□. Cho nên, tình hình c□a đ□o đ□c xã h□i ta không đ□n n□i quá bi quan, nh□ m□t vài ng□□i lo l□ng.

Tuy nhiên, chúng ta cần nhận thức rõ trách nhiệm của chúng ta, những người cha, người mẹ, các bậc đàn anh, trước tình hình đang biến chuyển mau lẹ. Hướng biến chuyển có thể tốt, hay xấu là tùy nơi lực của chúng ta. Phương hướng hoạt động của chúng ta có thể là:

- Hết sức hỗ trợ cho chương trình xóa đói giảm nghèo của chính phủ, bằng những việc làm thiết thực, có ý nghĩa tự thiện xã hội.

- Khuyến cáo chính phủ sớm tăng lương cho công nhân viên chức, cho người hưu trí, giảm bớt mức chênh lệch thu nhập giữa công nhân viên Nhà nước, và công nhân viên làm việc cho các hãng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

- Tuyên truyền, đề cao mỗi giá trị đạo đức truyền thống, trong đó có đạo đức Phật giáo, như việc chúng tôi làm hôm nay trên giảng tòa này, như việc quý vị sẽ làm ở gia đình, với bài giảng này của chúng tôi.

Kính thưa toàn thể quý vị!

Qua thời gian khoảng một giờ, chúng tôi đã cố gắng trình bày cho toàn thể quý vị định nghĩa năm giới theo lời đức Phật dạy, nêu rõ những lợi ích do giữ năm giới này đem lại cho những ai thành tâm thực hành. Chúng tôi cũng cố gắng phân tích cả hai mặt tích cực và tiêu cực của mỗi giới và sự áp dụng của từng giới trong đời sống cá nhân của từng người, của từng gia đình, quốc gia và xã hội.

Điều quan hệ là chúng ta cố gắng đem áp dụng năm giới này của đức Phật vào đời sống cá nhân của mình, của gia đình mình. Có áp dụng như vậy, chúng ta mới xây dựng một xã hội văn minh và lành mạnh, thực sự hạnh phúc và an lạc.

Nhờ chúng tôi đã thường nói với quý vị, chúng ta cố gắng xây dựng Thiền viện Vạn Hạnh này thành một môi trường tu học lý tưởng cho Phật tử Vạn Hạnh tại gia và xuất gia của chúng ta. Và muốn vậy, chúng ta cố gắng ứng dụng năm giới vào đời sống cá nhân của mình, đời sống

gia đình của mình. Chúng ta có gắng phổ biến năm giới này cho nhiều người được biết để cùng nhau ứng dụng năm giới này trong đời sống cá nhân và gia đình của mình. Chúng ta cố gắng, người người hành trì năm giới, nhà nhà hành trì năm giới, người người phổ biến năm giới, nhà nhà phổ biến năm giới, như vậy chúng ta cùng nhau xây dựng một xã hội lành mạnh, có đạo đức, có văn minh, thiết thực lợi ích cho thế hệ của chúng ta, chúng ta còn giúp cho thế hệ trẻ, con cháu của chúng ta được sống trong một xã hội tương lai tươi đẹp.

Kính chúc toàn thể quý vị một mùa Phật Đản sáng chói hào quang của năm giới được thiết thực ứng dụng, đem lại hạnh phúc an lạc cho toàn thể quý vị, cho toàn thể gia đình quý vị!

Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

--- o0o ---

Bài Giảng Của Hòa Thượng Thích Minh Châu Tại Thiền Viện Vạn Hạnh, Trong Mùa Phật Đản 2537

Thích Minh Châu